



UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯƠNG THỊ LÊ VĂN THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 03 tháng 01 năm 2024

**BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
NĂM 2023**

Hôm nay vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 03 tháng 01 năm 2024

Tại văn phòng Trường Tiểu học Lê Văn Thọ

Trường Tiểu học Lê Văn Thọ tiến hành tổ chức lập biên bản niêm yết công khai các khoản thu thỏa thuận, thu khác, như sau:

I. Thành phần lập biên bản, gồm:

1. Bà Lê Thụy Phượng Linh - Hiệu trưởng
2. Ông Lê Ngọc Khoa - Phó hiệu trưởng
3. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh - Phó hiệu trưởng
4. Bà Nguyễn Thanh Thảo - Chủ tịch công đoàn
5. Bà Nguyễn Thị Lý - Trưởng ban Thanh tra nhân dân
6. Bà Chu Thị Hồng Hiền - Văn thư - Thư ký
7. Ông Nguyễn Vũ Thiên Tâm - Kế toán

II. Nội dung:

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường TH Lê Văn Thọ đã tiến hành lập biên bản về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN Năm 2023, với các nội dung sau:

- Thời gian bắt đầu công khai: Từ 03 tháng 01 năm 2024 đến ngày 03 tháng 02 năm 2024.

- Nội dung công khai:

+ Công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi NSNN Năm 2023.

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại: Bảng thông tin nhà trường trong văn phòng, bảng thông báo của nhà trường tại sân trường, trang thông tin.

+ Công khai trong kỳ họp hội đồng nhà trường.

+ Công khai trong kỳ họp CMHS toàn trường.

+ Công khai trên trang thông tin nhà trường.

Thông nhất giao cho Bà Nguyễn Thị Lý - Trưởng ban thanh tra nhân dân thường xuyên kiểm tra và đảm bảo bản niêm yết không được tháo gỡ ít nhất 30 ngày kể từ ngày dán.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua. Biên bản được lập thành 02 bản lưu tại hồ sơ công khai và hồ sơ nhà trường./.

THƯ KÝ



Chu Thị Hồng Hiền

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thụy Phượng Linh

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT CÔNG KHAI

KẾ TOÁN



Nguyễn Vũ Thiên Tâm

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Ngọc Khoa

Nguyễn Thị Tuyết Trinh

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

TRƯỞNG BAN THANH TRA NHÂN DÂN



Nguyễn Thanh Thảo



Nguyễn Thị Lý



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Trường THPT Lê Văn Thọ
Chương: 622

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

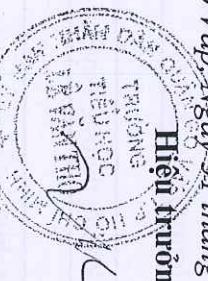
Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thực hiện Quý 3 năm 2022	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện quý 3 năm 2023	So sánh (%)	
					Dự toán	Cùng kỳ năm trước
		1	2	3	4 = 3/2	5 = 3/1
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
1	Số thu phí, lệ phí					
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước					
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.649.710.154	0	0	0	0,00
a)	Chi thường xuyên (nguồn 13)	4.649.710.154			-	0,00
b)	10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) (nguồn 14)	-		-	-	0,00
c)	NQ03 (nguồn 14)					
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nguồn 12)					
	- Trợ cấp tết					
	- KP không giao tự chủ	-	5.431.712.611	5.431.712.611		

4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình						
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
5	Chi bảo đảm xã hội						
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
6	Chi hoạt động kinh tế						
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường						
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin						
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn						
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao						
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên						
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên						
11	Chi Chương trình mục tiêu						
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia						
2	Chi Chương trình mục tiêu						

Gò Vấp, Ngày 31 tháng 12 năm 2023

Hiệu trưởng


 Lê Thủy Phượng Linh

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG TH LÊ VĂN THỌ



BẢNG THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN
NĂM 2023

I. Tổng quan tình hình sử dụng dự toán năm 2023

	Nguồn 12 (KP thường xuyên không giao tự chủ)	Nguồn 14 (10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên)	Nguồn 14 Nghị quyết 03	Nguồn 13
Tồn năm 2022 chuyển sang	0	-	415.913.945	121.978.425
Dự toán giao trong năm 2023	5.847.354.031	-	3.482.548.000	4.886.642.000
Dự toán giao BS năm 2023	1.431.418.031		(200.000.000)	-
Dự toán đã sử dụng	5.431.712.611	-	2.273.348.058	105.554.388
+ Quý 1		-	65.187.069	83.807.925
+ Quý 2			875.444.536	15.481.131
+ Quý 3			784.650.588	6.265.332
+ Quý 4	5.431.712.611		548.065.865	
Tồn cuối kỳ	(4.000.294.580)	-	1.425.113.887	4.903.066.037



II. Chi tiết tình hình sử dụng dự toán ngân sách theo nguồn kinh phí:

1/ KP thường xuyên, không giao tự chủ (nguồn 12) :

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Năm 2023	Lũy kế từ đầu năm
B	C	5	6
6000	Tiền lương	2.360.125.582	2.360.125.582
6001	Lương theo ngạch, bậc	2.360.125.582	2.360.125.582
6003	Lương hợp đồng theo chế độ	0	0
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	280.800.000	280.800.000
6051	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	280.800.000	280.800.000
6100	Phụ cấp lương	1.015.457.887	1.015.457.887
6101	Phụ cấp chức vụ	56.173.000	56.173.000
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	772.293.612	772.293.612
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	10.728.000	10.728.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	176.263.275	176.263.275
6200	Tiền thưởng	23.413.025	23.413.025
6201	Thưởng thường xuyên	21.903.000	21.903.000
6250	Phúc lợi tập thể	1.510.025	1.510.025
6299	Chi khác	1.510.025	1.510.025
6300	Các khoản đóng góp	677.459.154	677.459.154



6301	Bảo hiểm xã hội	504.490.899	504.490.899
6302	Bảo hiểm y tế	86.484.142	86.484.142
6303	Kinh phí công đoàn	57.656.052	57.656.052
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	28.828.061	28.828.061
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	186.300.000	186.300.000
6449	Chi khác	186.300.000	186.300.000
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	164.185.211	164.185.211
6501	Tiền điện	144.063.276	144.063.276
6502	Tiền nước	16.197.935	16.197.935
6504	Tiền vệ sinh môi trường	3.924.000	3.924.000
6550	Vật tư văn phòng	9.322.000	9.322.000
6551	Văn phòng phẩm	9.322.000	9.322.000
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	43.963.416	43.963.416
6601	Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại); thuê bao đường điện thoại; fax	0	0
6505	Cước phí internet, đường truyền mạng	34.929.600	34.929.600
6606	Tuyên truyền, quảng cáo	6.393.816	6.393.816
6608	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông; sách báo tạp chí thư viện	2.640.000	2.640.000
6700	Công tác phí	36.000.000	36.000.000
6704	Khoản công tác phí	36.000.000	36.000.000
6750	Chi phí thuê mướn	66.989.875	66.989.875
6754	Thuê máy móc thiết bị	20.189.875	20.189.875
6757	Thuê lao động trong nước	46.800.000	46.800.000
6900	Sửa chữa, duy tu tài sản PV công tác chuyên môn	482.214.020	482.214.020
6907		464.641.520	464.641.520
6912	Các thiết bị công nghệ thông tin	10.450.000	10.450.000
6921	Đường điện, cấp thoát nước	7.122.500	7.122.500
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	80.162.441	80.162.441
7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	31.571.101	31.571.101
7004	Đồng phục, trang phục bảo hộ lao động	6.500.000	6.500.000
7049	Chi khác	42.091.340	42.091.340
7050	Mua sắm tài sản vô hình	4.000.000	4.000.000
7053	Mua, bảo trì phần mềm CNTT	4.000.000	4.000.000
7750	Chi khác	1.320.000	1.320.000
7756	Chi các khoản phí và lệ phí	0	0
7799	Chi khác	1.320.000	1.320.000
	Cộng	5.431.712.611	5.431.712.611

2/KP thường xuyên giao tự chủ (nguồn 13) :

6001	Lương theo ngạch, bậc	71.469.340	71.469.340
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	24.693.770	24.693.770
6301	Bảo hiểm xã hội	6.112.756	6.112.756
6302	Bảo hiểm y tế	1.134.441	1.134.441

6303	Kinh phí công đoàn	1.429.387	1.429.387
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	714.694	714.694

3/KP thường xuyên giao tự chủ (nguồn 14) :

6001	Lương theo ngạch, bậc	80.660.760	80.660.760
6101	Phụ cấp chức vụ	1.891.000	1.891.000
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	27.265.618	27.265.618
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	372.000	372.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	6.688.064	6.688.064
6301	Bảo hiểm xã hội	15.616.973	15.616.973
6302	Bảo hiểm y tế	2.677.193	2.677.193
6303	Kinh phí công đoàn	1.784.797	1.784.797
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	892.402	892.402
6449	Chi khác	2.135.499.251	2.135.499.251

Gò Vấp, ngày 31 tháng 12 năm 2023

Người lập biểu



Nguyễn Vũ Thiên Tâm

Hiệu trưởng



Lê Thụy Phượng Linh





UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG TH LÊ VĂN THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 05 tháng 02 năm 2024

BIÊN BẢN
Về việc kết thúc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN
Năm 2023

Hôm nay, hồi 8 giờ 00 ngày 05 tháng 02 năm 2024.

Tại: Văn phòng trường Tiểu học Lê Văn Thọ

Trường TH Lê Văn Thọ tiến hành tổ chức lập biên bản kết thúc việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi NSNN năm 2023, như sau:

I- Thành phần lập biên bản, gồm:

1. Bà Lê Thụy Phượng Linh - Hiệu trưởng
2. Ông Lê Ngọc Khoa - Phó hiệu trưởng
3. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh - Phó hiệu trưởng
4. Bà Nguyễn Thanh Thảo - Chủ tịch công đoàn
5. Bà Nguyễn Thị Lý - Trưởng ban Thanh tra nhân dân
6. Bà Chu Thị Hồng Hiền - Văn thư -Thư ký
7. Ông Nguyễn Vũ Thiên Tâm - Kế toán

II - Nội dung:

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường TH Lê Văn Thọ đã tiến hành lập biên bản về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi NSNN năm 2023, với các nội dung sau:

- Thời gian bắt đầu công khai: Từ 03 tháng 01 năm 2024 đến ngày 03 tháng 02 năm 2024.

- Nội dung công khai:

+ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi NSNN năm 2023.

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại: Bảng thông tin nhà trường trong văn phòng, bảng thông báo của nhà trường tại sân trường, trang thông tin.

+ Công khai trong kỳ họp hội đồng nhà trường.

+ Công khai trong kỳ họp CMHS toàn trường.

- + Công khai trên trang thông tin nhà trường.
- Sau khi kết thúc việc công khai, các biểu mẫu công khai được lưu vào hồ sơ công khai của nhà trường.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua. Biên bản được lập thành 02 bản lưu tại hồ sơ công khai và hồ sơ nhà trường./.

THƯ KÝ



Chu Thị Hồng Hiền

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thụy Phượng Linh

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT CÔNG KHAI

KẾ TOÁN



Nguyễn Vũ Thiên Tâm

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Ngọc Khoa

TRƯỞNG BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Tuyết Trinh



Nguyễn Thanh Thảo



Nguyễn Thị Lý